PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Thông tư số 42/2014/TT-BNNPTNT ngày 17 tháng 11 năm 2014 ban hành Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia đối với các nghề thuộc nhóm nghề nông nghiệp

TIÊU CHUẨN KỸ NĂNG NGHỀ

TÊN NGHỀ: KỸ THUẬT DÂU TẰM TƠ

MÃ SỐ NGHỀ:.....

(Ban hành kèm theo Thông tư số 42/2014/TT-BNNPTNT ngày 17 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

(Tiếp theo Công báo số 1101 + 1102)

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: XÁC ĐỊNH THÀNH PHẦN, TÍNH CHẤT ĐẤT TRỒNG

MÃ SỐ CÔNG VIỆC: C.01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định thành phần, tính chất đất trồng gồm các bước chính để thực hiện công việc: Lấy mẫu đất, xác định chỉ tiêu, phân tích đất và tổng hợp các dữ liệu.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Lấy mẫu đất ngẫu nhiên, đại diện theo đúng quy định về lượng mẫu, số điểm, độ sâu lấy mẫu.

- Xác định đủ các chỉ tiêu theo yêu cầu đánh giá tính chất đất trồng dâu.

- Hợp đồng phân tích đất đảm bảo đủ chi tiết về số mẫu, số chỉ tiêu phân tích giá cả và thời gian nhận kết quả.

- Xác định đúng độ dốc đất ghi vào sơ đồ.

- Tổng hợp đầy đủ dữ liệu về lô đất kèm theo sơ đồ.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn vị trí lấy mẫu theo nguyên tắc 5 điểm chéo góc, sâu 20 cm, trộn đều.

- Tổng hợp tài liệu về yêu cầu đất trồng dâu.
- Viết hợp đồng phân tích và nhận biết kết quả theo hợp đồng.
- Quan sát dáng địa hình lô đất.
- Tổng hợp được các thông tin để đánh giá chất lượng đất.

2. Kiến thức

- Phương pháp lấy mẫu.
- Các yêu cầu về đất trồng với cây dâu, các chỉ tiêu phân tích đất.
- Các chỉ tiêu lý hóa tính đất trồng.
- Bảo vệ đất trồng.
- Đánh giá, phân loại đất.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu các chỉ tiêu đất trồng.
- Máy khoan phẫu diện, túi linon, cuốc.
- Tiêu ngắm, thước chữ A để đo độ dốc.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Lấy mẫu đất ngẫu nhiên, đại diện theo đúng quy định về lượng mẫu, số điểm, độ sâu lấy mẫu	- Quan sát thao tác và vị trí lấy mẫu
- Xác định đủ các chỉ tiêu theo yêu cầu đánh giá tính chất đất trồng dâu	- Đối chiếu với yêu cầu của bảng các chỉ tiêu đất trồng dâu
- Hợp đồng phân tích đất đảm bảo đủ chi tiết về số mẫu, số chỉ tiêu phân tích giá cả và thời gian nhận kết quả	- Bản hợp đồng đầy đủ chi tiết theo quy định
- Xác định đúng độ dốc đất ghi vào sơ đồ	- Kiểm tra thao tác đo ngắm, kết quả ghi sổ
- Tổng hợp đầy đủ dữ liệu về lô đất kèm theo sơ đồ	- Bản tổng hợp đầy đủ chỉ tiêu kèm theo nhận xét đánh giá

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LÀM ĐẤT
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: C.02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Làm đất gồm bước chính để thực hiện công việc: Dọn tàn dư cây trồng trước, phát cỏ, dọn dẹp đốt tàn dư và cỏ dại, san, cày, cuốc lỏi và bừa đất.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị dụng cụ làm đất đầy đủ, phù hợp với đặc điểm tính chất đất;
- Phát dọn thực bì sạch thực vật tàn dư, cây dại, cỏ, vật cản để thuận tiện vận hành dụng cụ cày bừa;
- Cày lật cỏ, không sót hàng, độ sâu 20 cm - 25 cm;
- Bừa đất tơi đều, đạt độ nhỏ yêu cầu kỹ thuật, bằng phẳng;
- Đất đã cày bừa sạch cỏ, rác, rễ cây, sỏi đá.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng công cụ thành thạo, an toàn;
- Chọn biện pháp phát dọn thực bì, diệt cỏ phù hợp với hiện trường đất đã có;
- Hướng dẫn máy cày bừa hoàn chỉnh các phần bỏ sót chưa lật đất, tơi đất theo yêu cầu;
- Quan sát, đánh giá toàn thửa đất về mức độ hoàn thiện cầy bừa và dọn sạch tàn dư cây cỏ;
- Kiểm tra chất lượng đất sau cày bừa.

2. Kiến thức

- Vệ sinh đồng ruộng, sự tồn tại của nguồn sâu bệnh, cỏ dại;
- Đặc điểm các loài cỏ dại và sinh học cỏ dại;
- Các biện pháp khử trùng, diệt trừ dịch hại cây trồng;
- Đặc điểm tính năng các loại máy làm đất;
- Các phương pháp diệt cỏ;
- Tiêu chuẩn kỹ thuật đất trồng dâu;
- Sử dụng công cụ làm đất.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Cuốc, thuổng, xà beng, máy cưa cây, dao rựa;
- Bình xịt thuốc, thuốc trừ cỏ;
- Cào răng, sọt, bao;
- Đồ bảo hộ lao động;
- Máy cày, máy bừa, máy phay đất.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Chuẩn bị dụng cụ làm đất đầy đủ	- So sánh đối chiếu với danh mục và tiêu chuẩn dụng cụ
- Phát dọn thực bì sạch thực vật tàn dư	- Quan sát thực tế và kiểm tra mẫu theo điểm
- Cày lật cỏ	- Quan sát kiểm tra độ sâu cày
- Bừa đất tơi đều	- Quan sát kiểm tra độ sâu cày, mức độ lỏi sót
- Đất đã cày bừa sạch cỏ	- Đánh giá qua mức độ sót cỏ thân ngầm theo mẫu điểm
- Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	- Quan sát thao tác thực hiện
- Thời gian thực hiện theo định mức	- Ghi nhận thời gian từng bước công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: PHÂN LÔ, HÀNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: C.03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Phân lô, hàng gồm bước chính để thực hiện công việc: Xác định hướng trồng, đo và xác định đường lô, cắm mốc, giám sát san ủi đường lô, xác định khoảng cách mật độ trồng, đo khoảng cách, đánh dấu hàng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chọn hướng đúng hướng trồng tùy đặc điểm địa hình (đất dốc > 10 độ, trồng theo đường đồng mức, đất bằng phẳng thiết kế hàng theo hướng đông - tây);
- Phân lô hợp lý theo thiết kế tiện lợi cho việc canh tác, vận chuyển và thu hoạch;
- San ủi đường lộ đảm bảo thoát nước tốt, tránh đọng nước về mùa mưa;
- Xác định được khoảng cách trồng (hàng, cây) tùy theo đặc điểm tính chất đất, giống và yêu cầu canh tác;
- Đo và đánh dấu được vị trí hàng trồng đúng theo các khoảng cách đã xác định.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng la bàn, thước dây, tiêu ngắm để định hướng, phân chia khoảng cách hàng trồng;
- Lựa chọn khoảng cách trồng phù hợp;
- Xác định phương hướng và đánh dấu các vị trí theo sơ đồ thiết kế;
- Quan sát toàn lô để phân lô, hàng và đánh dấu vị trí từng hàng theo khoảng cách đã xác định;
- Giám sát san ủi đất, làm đường lô.

2. Kiến thức

- Bảo vệ đất trồng;
- Thiết kế khu đất trồng dâu;
- Định đường thẳng bằng tiêu;
- Đo đất bằng thước dây;
- Yêu cầu sinh thái cây dâu, giống dâu, quy trình trồng dâu.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy, bút, máy tính… Bản kết quả phân tích đất
- La bàn, bản vẽ lô đất
- Thước dây 50 m, sổ ghi chép
- Dao rựa, cuốc
- Cọc tiêu

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Chọn hướng đúng hướng trồng tùy đặc điểm địa hình	- Kiểm tra bằng la bàn, thước chữ A đo độ dốc
- Phân lô hợp lý theo thiết kế tiện lợi cho việc canh tác, vận chuyển và thu hoạch	- Kiểm tra xác định diện tích từng lô
- Giám sát san ủi đường lô	- Sổ theo dõi ghi chép kích thước, độ thoát nước đường lô
- Xác định khoảng cách trồng (hàng, cây)	- Kiểm tra khoảng cách hàng so với yêu cầu thiết kế
- Đo và đánh dấu vị trí hàng trồng đúng theo các khoảng cách đã xác định	- Kiểm tra các dấu cọc và thao tác
- Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	- Quan sát thao tác thực hiện
- Thời gian thực hiện theo định mức	- Ghi nhận thời gian từng bước công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: ĐÀO RÃNH TRỒNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: C.04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đào rãnh trồng gồm các bước chính để thực hiện công việc: Xác định kích thước, độ sâu rãnh đào đào rãnh để trồng dâu bằng hom giống.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định bề rộng, độ sâu rãnh đào tùy thuộc đất, giống dâu và kiểu thiết kế trồng;
- Đào thẳng theo hàng đã đánh dấu, theo đúng yêu cầu về kích thước rộng, sâu, chiều cao rãnh theo thiết kế;
- Kiểm tra, chỉnh sửa rãnh đảm bảo hàng thẳng đúng độ sâu, bề rộng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân tích các yếu tố đất đai và giống để lựa chọn kiểu thiết kế trồng phù hợp;
- Sử dụng công cụ (máy đào rãnh hoặc cuốc, xẻng) thành thạo để tạo rãnh;
- Quan sát và chỉnh sửa rãnh đào theo yêu cầu.

2. Kiến thức

- Quy trình kỹ thuật trồng dâu;
- Tính năng máy đào rãnh;
- Đất trồng.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu quy trình trồng dâu.
- Máy đào rãnh, cuốc, xẻng.
- Thước mét, dây dù.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Chuẩn bị dụng cụ đào rãnh	- Chọn được loại dụng cụ phù hợp với khả năng và diện tích trồng
- Lựa chọn đúng kiểu thiết kế trồng dâu rãnh	- So sánh tiêu chuẩn thiết kế với điều kiện tự nhiên đất trồng dâu
- Đào rãnh theo quy cách thiết kế	- Kiểm tra độ sâu, rộng theo quy cách rãnh đào
- Chỉnh sửa rãnh đạt yêu cầu	- Mức độ hoàn thiện sau sửa chữa
- Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	- Quan sát thao tác thực hiện
- Thời gian thực hiện theo định mức	- Ghi nhận thời gian từng bước công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: ĐÀO HỐ TRỒNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: C.05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đào hố trồng gồm các bước chính để thực hiện công việc: Xác định kích thước, độ sâu rãnh đào đào rãnh để trồng dâu bằng hom giống.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định vị trí hố theo mật độ, khoảng xác định trong quy trình trồng dâu cây;
- Xác định kích thước, độ sâu hố phù hợp với loại đất trồng giống dâu, thời tiết;
- Đào hố đúng độ sâu, kích thước 40 - 45 cm x 40 - 45, sâu 45 - 50 cm đúng vị trí đã xác định;
- Yêu cầu đảo lớp đất mặt xuống phía dưới;
- Đo kiểm tra, chỉnh sửa hoàn thiện hố trồng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đánh dấu đúng vị trí hố theo yêu cầu thiết kế trồng;
- Sử dụng máy đào hoặc cuốc, xẻng để tạo hố;
- Xác định lớp đất mặt cần tách riêng;
- Kiểm tra hoàn thiện hố.

2. Kiến thức

- Quy trình kỹ thuật trồng dâu;
- Tính năng máy đào hố;
- Đất trồng.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu quy trình trồng dâu;
- Máy đào rãnh, cuốc, xẻng;
- Thước mét, dây dù.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Chuẩn bị dụng cụ đào hố	Chọn được loại dụng cụ phù hợp với khả năng và diện tích trồng
Lựa chọn đúng kiểu thiết kế trồng dâu bụi	So sánh tiêu chuẩn thiết kế với điều kiện tự nhiên đất trồng dâu
Đào hố theo quy cách thiết kế	Ghi nhận thời gian đào, quy cách hố đào
Chỉnh sửa hố đạt yêu cầu	Mức độ hoàn thiện sau sửa chữa
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	Quan sát thao tác thực hiện
Thời gian thực hiện theo định mức	Ghi nhận thời gian từng bước công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BÓN LÓT
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: C.06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Bón lót gồm các bước chính để thực hiện công việc: Xác định loại phân bón lót, tính lượng phân bón lót theo đơn vị diện tích thực hiện bón và kết hợp bón vôi trộn đều và lấp đất.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chọn đúng loại phân lót theo yêu cầu kỹ thuật trồng, tính chất đất;
- Tính đủ lượng phân lót theo yêu cầu quy trình kỹ thuật;
- Bón đủ lượng đồng đều trên toàn ruộng;
- Bón vôi đủ lượng tùy theo độ chua đã phân tích;
- Lấp đất đảm bảo trộn đều đất mặt và phân, lấp bằng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tính toán lượng phân, loại phân bón lót theo yêu cầu kỹ thuật trồng đã xác định;
- Rải phân đồng đều theo rãnh hoặc hàng;
- Lượng vôi dự tính được rải đều, đủ theo diện tích trồng;
- Đảo trộn đều đất và phân bón lót.

2. Kiến thức

- Đặc điểm các loại phân bón hữu cơ, kỹ thuật bón phân;
- Yêu cầu dinh dưỡng, đất cây dâu mới trồng;
- Phân bón, cách chia đều lượng phân;
- Cách khử độ chua đất.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Phân chuồng hoai mục;
- Phân lân, vôi;
- Cân, thùng, xô đựng, găng tay.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Lượng phân được tính toán đủ cho diện tích, đúng theo quy trình đã xác định	Kiểm tra khối lượng phân và thành phần các loại
Phân bón được rải đều	Quan sát thao tác và thực tế lượng phân
Phân được trộn đều và lấp kín	Kiểm tra mẫu vị trí bón và trộn
Thao tác nhanh gọn, chính xác	Quan sát thao tác
Thời gian thực hiện theo định mức	Ghi nhận thời gian từng bước công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: CHUẨN BỊ CÂY GIỐNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: D.01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chuẩn bị cây giống được gieo từ hạt gồm các bước chính để thực hiện công việc: Liên hệ cây giống, chọn cây giống, vận chuyển cây giống đến nơi trồng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Lựa chọn cơ sở giống đảm bảo uy tín về chất lượng cây giống;
- Chọn cây giống đạt tiêu chuẩn:
+ Tuổi cây con 60 - 70 ngày (gieo vụ hè), 80 - 90 ngày (gieo vụ đông);
+ Chiều cao cây 30 - 35cm, đường kính thân cách 5cm đạt 0,2 - 0.3cm;
+ Thân có lõi hóa gỗ;
+ Không sâu bệnh.
- Chặt bỏ bớt phần ngọn còn non tránh mất nước;
- Vận chuyển cây giống không để dập gãy cây, cây héo;
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác;
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức;
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Giao tiếp liên hệ và chọn cơ sở giống;
- Quan sát, lựa chọn được cây giống đạt tiêu chuẩn;
- Bốc xếp, bảo quản cây giống lên phương tiện vận chuyển.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật trồng dâu;
- Kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh;
- Tiêu chuẩn của giống dâu tốt;
- Kỹ thuật chọn cây giống tốt;
- Kỹ thuật bốc xếp, bảo quản và vận chuyển cây giống.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Cơ sở sản xuất cây giống;
- Cây giống, thước đo;
- Phương tiện vận chuyển;
- Tài liệu về giống dâu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Cây giống có chiều cao đồng đều, cây thẳng	- Quan sát, kiểm tra trên thực địa
- Chọn cơ sở giống đảm bảo độ tin cậy	- Kiểm tra, đối chiếu với tiêu chuẩn chọn giống
- Chọn cây giống đạt tiêu chuẩn chiều cao, đường kính thân; không sâu bệnh	- Lập ô đo đếm, đối chiếu với tiêu chuẩn
- Chặt bỏ bớt phần ngọn còn non và rễ quá dài, phần còn lại gốc cây giống từ 40 - 50 cm để tránh mất nước	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Kỹ năng bốc xếp và vận chuyển cây giống không để gãy cây, héo cây	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	- Theo dõi thực tế
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát và kiểm tra theo quy định về ATLĐ và VSMT trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: TRỒNG DÂU BẰNG CÂY GIỐNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: D.02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Trồng dâu bằng cây giống được gieo từ hạt giống. Các bước chính để thực hiện công việc, gồm: Vận chuyển cây giống đến hố trồng, xử lý cây giống trước khi trồng, loại bỏ túi bầu (gieo cây con trong bầu), đặt cây xuống hố, thu dọn túi bầu.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Vận chuyển cây giống đến hố trồng bằng xe đẩy hoặc phương tiện thủ công khác đảm bảo không vỡ bầu, gãy cây;
- Cắt loại rễ tơ triệt để, xử lý lại phần ngọn, pha thuốc xử lý nấm bệnh đúng nồng độ;
- Đặt cây ngay ngắn giữa hố trồng, lấp đất, nén chặt gốc;
- Thu dọn sạch túi bầu, đưa đi xử lý;
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác;
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức;
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Bốc xếp, bảo quản và vận chuyển cây giống;
- Tính toán, pha thuốc xử lý nấm bệnh chính xác, đúng nồng độ;
- Trồng dâu đúng kỹ thuật.

2. Kiến thức

- Sinh lý thực vật.
- Phương pháp xử lý cây con trước khi trồng;
- Kỹ thuật trồng cây giống gieo trong túi bầu;
- Kỹ thuật trồng cây giống bằng cây thực sinh;
- Kỹ thuật bốc xếp, bảo quản và vận chuyển cây giống.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Đất trồng dâu đã được chuẩn bị từ trước;
- Tài liệu về kỹ thuật trồng dâu;
- Xe rùa, kéo cắt cành, dao lam, xô chậu, thuốc trừ nấm bệnh;
- Dụng cụ đựng túi bầu như sọt, bao đựng;
- Bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Vườn dâu sau khi trồng thẳng hàng, đúng khoảng cách, tỷ lệ cây sống cao	- Quan sát và đánh giá thực tế
- Kỹ năng bốc xếp và vận chuyển cây giống đến hố trồng	- Quan sát mức độ cây giống bị ảnh hưởng bởi quá trình vận chuyển
- Cắt loại bỏ rễ tơ, xử lý lại phần ngọn, giữ lại phần rễ thân từ 30 - 40 cm	- Giám sát và kiểm tra mẫu ngẫu nhiên
- Xử lý triệt để nguồn bệnh trước khi trồng	- Giám sát và kiểm tra mẫu ngẫu nhiên
- Loại bỏ vỏ bầu, đặt cây ngay ngắn giữa hố trồng, lấp đất, nén chặt gốc	- Giám sát theo quy trình trồng; kiểm tra ngẫu nhiên 1 số hố đại diện
- Thu dọn sạch túi bầu, đưa đi xử lý	- Quan sát thực tế
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	- Theo dõi thực tế
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát, kiểm tra theo quy định về ATLĐ và VSMT trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: CHUẨN BỊ CÂY LẤY HOM GIỐNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: D.03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chuẩn bị cây lấy hom giống gồm các bước chính để thực hiện công việc: Liên hệ nơi có vườn cây giống, chọn vườn giống, chọn cây giống đạt tiêu chuẩn, chặt và vận chuyển cây giống.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Liên hệ và chọn vườn cây lấy hom đảm bảo không lẫn giống khác, có 2 năm tuổi trở lên và không sâu bệnh;
- Chọn cây lấy hom có kích thước, độ lớn đồng đều, chưa nảy mầm;
- Chặt cây đạt tiêu chuẩn bó thành từng bó có đường kính khoảng 25 - 30cm;
- Vận chuyển cây lấy hom không để dập nát, xước cây;
- Bảo quản cây lấy hom ở nơi thoáng mát, khuất gió, tránh ánh sáng trực xạ làm khô hom giống;
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác;
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức;
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Giao tiếp liên hệ, chọn vườn cây lấy hom giống;
- Quan sát chọn cây lấy hom;
- Chặt cây lấy hom;
- Xếp cây lên xe, vận chuyển không để dập nát, xước cây;
- Bảo quản cây lấy hom.

2. Kiến thức

- Sinh lý thực vật;
- Kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh;
- Tiêu chuẩn của cây lấy hom giống tốt;
- Kỹ thuật chặt cây lấy hom giống.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu kỹ thuật trồng cây dâu;
- Phương tiện vận chuyên cây trồng;
- Vườn cây lấy hom giống;
- Dao chặt, dây buộc.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Chọn vườn cây lấy hom đảm bảo đúng giống và không sâu bệnh đặc biệt bệnh do virus	- Đối chiếu với tiêu chí đã đề ra
- Chọn cây giống và chặt cây lấy hom giống đạt tiêu chuẩn có đường kính thân > 0,7 cm, mầm ngủ chưa phát triển và không dập nát	- Kiểm tra thực tế, đối chiếu với tiêu chuẩn
- Vận chuyển cây giống không để dập nát, xước cây	- Quan sát mức độ cây giống bị ảnh hưởng bởi quá trình chặt và quá trình vận chuyển
- Bảo quản cây giống ở nơi có mát, tránh gió lùa và tránh ánh nắng trực xạ. Có thể dùng rơm rạ hoặc bạt để che tủ	- Quan sát thực tế
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	- Quan sát thực tế
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát, kiểm tra về ATLĐ và VSMT trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: CHẶT HOM GIỐNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: D.04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chặt hom giống các bước chính để thực hiện công việc: Chuẩn bị dụng cụ, xác định kích thước hom, chặt hom, bảo quản hom.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị dao sắc, cục gỗ kê và vị trí chặt hom rộng rãi thoáng mát;
- Loại bỏ phần quá già và quá non trên thân cây, lấy phần giữa thân có mầm ngủ ở trạng thái tốt;
- Xác định kích thước hom đúng tiêu chuẩn độ dài 20 - 25cm (nếu trồng cắm xiên), 30 - 40cm (nếu trồng theo kiểu đặt nằm), phải có tối thiểu 3 mầm;
- Chặt hom đúng độ dài, khi chặt đảm bảo hom không bị dập hai đầu hom vát cách mầm 0.5cm;
- Chọn lại hom giống chỉ lấy hom có đường kính từ 0,8 - 1,2cm và bó thành thừng bó gốc riêng và ngọn riêng;
- Bảo quản hom nơi râm mát, trên có phủ vải thấm nước hoặc phủ bằng rơm rạ để giữ hom tươi lâu;
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác;
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức;
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định kích thước hom giống;
- Chặt hom giống;
- Bảo quản hom giống.

2. Kiến thức

- Sinh lý thực vật;
- Tiêu chuẩn của hom dâu làm giống;
- Nhân giống dâu;
- Bảo quản hom giống;
- An toàn lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dao chặt hom, dây buộc hom, dụng cụ đựng hom;
- Cây lấy hom giống;
- Tài liệu kỹ thuật trồng cây dâu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Chuẩn bị dao sắc, cục gỗ kê và vị trí chặt hom rộng rãi thoáng mát	- Quan sát, đánh giá thực tế
- Loại bỏ phần quá già và quá non trên thân cây, lấy phần giữa thân có mầm ngủ ở trạng thái tốt	- Quan sát, đánh giá thực tế
- Xác định kích thước hom đúng tiêu chuẩn: Độ dài 20 - 25cm (nếu trồng cắm xiên), 30 - 40cm (nếu trồng theo kiểu đặt nằm), một hom phải có tối thiểu 4 mầm	- Đối chiếu với tiêu chuẩn kích thước hom giống
- Chặt hom chặt vát, đúng độ dài, khi chặt đảm bảo hom không bị dập hai đầu hom vát cách mầm ngủ 0.5 - 1cm	- Quan sát và kiểm tra một số hom ngẫu nhiên
Chọn lại hom giống chỉ lấy hom có đường kính từ 0,7 - 1,2cm và bó thành từng bó theo một chiều gốc riêng và ngọn riêng	- Giám sát thực hiện và kiểm tra thực tế
- Bảo quản hom nơi râm mát, trên có phủ vải thấm nước hoặc phủ bằng rơm rạ để giữ hom tươi lâu	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức	- Theo dõi thời gian thực tế và đối chiếu với định mức công việc
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	Giám sát và kiểm tra đối chiếu với quy định về ATLĐ, VSMT trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: TRỒNG DÂU BẰNG HOM GIỐNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: D.05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Trồng dâu bằng hom giống gồm các bước chính để thực hiện công việc: Vận chuyển hom đến nơi trồng, rải hom, cắm hom (đặt hom), lấp đất.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Vận chuyển hom đến nơi trồng đủ số lượng hom, đúng thời gian, hom không bị ảnh hưởng;

- Rải hom đều theo hành trồng (hoặc theo hố) đã chuẩn bị từ trước;

- Cắm hom đúng kỹ thuật tùy theo phương pháp trồng:

+ Trồng dâu rạch: cắm xiên 450 (hoặc đặt nằm ngang), đặt hom đúng khoảng cách quy định;

+ Trồng dâu hố: cắm thẳng đứng hoặc cắm xiên 450, cắm giữa hố, cắm xong hàng dâu phải thẳng.

- Lấp đất chừa ra một mắt nổi lên mặt đất trong trường hợp cắm hom xiên 450, lấp một lớp đất dày 1 - 2 cm nếu đặt hom nằm ngang;

- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác;

- Thời gian thực hiện công việc theo định mức;

- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Vận chuyển hom giống;

- Rải và cắm hom đúng kỹ thuật;

- Lấp đất.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật trồng dâu;

- Sinh lý thực vật.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Hom giống và dụng cụ đựng hom;

- Xe vận chuyển hom, cuốc;

- Tài liệu kỹ thuật trồng cây dâu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Kỹ năng bốc xếp và vận chuyển hom đến nơi trồng đủ số lượng hom, đúng thời gian, hom không bị ảnh hưởng	- Quan sát và kiểm tra một số hom ngẫu nhiên
- Rải hom đều theo hành trồng (hoặc theo hố) đã chuẩn bị từ tước	- Giám sát thực hiện và kiểm tra thực tế
- Cắm hom đúng kỹ thuật tùy theo phương pháp trồng	- Quan sát và đánh giá thực tế
- Lấp đất chừa ra một mắt nổi lên mặt đất trong trường hợp cắm hom xiên 45^0, lấp một lớp đất dày 1 - 2 cm nếu đặt hom nằm ngang	- Quan sát và đánh giá thực tế
- Vườn dâu sau khi trồng thẳng hàng, đúng khoảng cách, tỷ lệ hom nẩy mầm cao	- Quan sát và đo đếm đánh giá thực tế
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác.	- Quan sát thực tế
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức	- Theo dõi thời gian thực tế và đối chiếu với định mức công việc
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	Giám sát, kiểm tra về ATLĐ và VSMT trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: TRỒNG DẶM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: D.06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Trồng dặm gồm các bước chính để thực hiện công việc: Xác định số cây khuyết cần trồng dặm, nhổ bỏ cây chết, chuẩn bị cây trồng dặm, trồng dặm lại cây chết.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đếm chính xác số lượng cây chết, cây khuyết sau trồng 10 - 15 ngày, nhổ bỏ số cây chết, không để sót cây chết;
- Cây giống được chuẩn bị đầy đủ, đúng giống và vận chuyển đến nơi trồng dặm;
- Trồng dặm lại cây số cây chết đúng kỹ thuật;
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác;
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức;
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát xác định đúng số lượng cây chết;
- Chuẩn bị và vận chuyển đủ cây trồng dặm;
- Trồng dặm lại số cây chết đúng kỹ thuật.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật trồng dặm dâu;
- Bảo quản giống, vận chuyển giống.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Hom giống (cây giống), dây buộc hom, dụng cụ đựng hom;
- Xe vận chuyển hom hoặc cây giống;
- Giấy, viết, máy tính tay;
- Tài liệu kỹ thuật trồng cây dâu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định tỷ lệ cây chết, cây khuyết	- Theo dõi và kiểm tra thực tế
- Cây giống được chuẩn bị đầy đủ, đúng giống và vận chuyển đến nơi trồng dặm	- Quan sát và kiểm tra thực tế đối chiếu với quy trình
- Trồng dặm lại cây số cây khuyết đúng kỹ thuật	- Quan sát thực tế
- Che tủ và tưới nước cho cây trồng dặm	- Quan sát và theo dõi thực tế
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	- Quan sát và theo dõi thực tế
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát và kiểm tra về ATLĐ, VSMT trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: TỈA MẦM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: E.01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tỉa mầm gồm các bước chính để thực hiện công việc: Xác định số mầm trên gốc, tỉa mầm, thu gom mầm tỉa và xử lý.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đúng số mầm để lại tùy thuộc vào từng giống, tính chất đất đai, khí hậu của khu vực và kỹ thuật canh tác;

- Số lượng mầm của mỗi gốc (thân) để lại 3 - 4 mầm;

- Tỉa đúng thời điểm, tỉa sau đốn sát 25 - 35 ngày, mỗi gốc (thân) để lại 2 - 3 mầm khỏe, tỉa bỏ mầm nhỏ, mầm sâu bệnh, mầm cong;

- Thu gom mầm tỉa triệt để, loại bỏ mầm bị sâu bệnh những mầm còn lại có thể tận dụng cho tằm ăn;

- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác;

- Thời gian thực hiện công việc theo định mức;

- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định số mầm để lại;
- Sử dụng thành thạo dụng cụ tỉa mầm;
- Tỉa mầm đúng kỹ thuật.

2. Kiến thức

- Sinh trưởng và phát triển của vây dâu;
- Quy trình kỹ thuật chăm sóc dâu.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dao, kéo cắt cành, dụng cụ đựng;
- Tài liệu kỹ thuật trồng cây dâu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định đúng số mầm để lại tùy thuộc vào từng giống, mỗi gốc để lại 2 - 3 mầm	- Quan sát, kiểm tra thực tế
- Tỉa đúng thời điểm, tỉa sau đốn 25 - 35 ngày, tỉa bỏ mầm nhỏ, mầm sâu bệnh, mầm cong	- Giám sát thực hiện và kiểm tra thực tế
- Thu gom mầm tỉa triệt để, loại bỏ mầm bị sâu bệnh những mầm còn lại có thể tận dụng cho tằm ăn	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác.	- Quan sát thực tế
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	Giám sát, kiểm tra và đối chiếu với quy định về ATLĐ, VSMT trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: PHUN THUỐC TRỪ CỎ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: E.02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Phun thuốc trừ cỏ gồm các bước chính để thực hiện công việc: Xác định loại cỏ dại, chọn loại thuốc xử lý, chuẩn bị dụng cụ và pha thuốc, phun thuốc.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định chính xác loại cỏ dại cần xử lý;
- Chọn loại thuốc xử lý không có tính độc đối với tằm sau thời gian cách ly;
- Chuẩn bị dụng cụ vật tư đúng chủng loại và có chất lượng tốt, pha thuốc đúng nồng độ theo hướng dẫn;
- Phun thuốc đúng kỹ thuật;
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác;
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức;
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn được thuốc diệt cỏ và dụng cụ vật tư hợp lý;
- Tính toán, pha thuốc đúng nồng độ và liều lượng;
- Sử dụng thành thạo dụng cụ, trang thiết bị phun thuốc;
- Phun thuốc đúng kỹ thuật.

2. Kiến thức

- Thành phần cỏ dại trên vườn dâu;
- Thuốc diệt cỏ;
- Phương pháp quản lý cỏ dại.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Thuốc diệt cỏ, dụng cụ vật tư phun thuốc;
- Bảo hộ lao động;
- Tài liệu kỹ thuật trồng cây dâu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định chính xác loại cỏ dại cần xử lý diệt cỏ dại	- Theo dõi cách xác định
- Chọn loại thuốc xử lý không có tính độc đối với tằm sau thời gian cách ly	- Kiểm tra và đối chiếu với bảng hướng dẫn sử dụng thuốc
- Chuẩn bị dụng cụ vật tư đúng chủng loại và có chất lượng tốt, pha thuốc đúng nồng độ theo hướng dẫn	- Giám sát thực hiện và kiểm tra thực tế
- Phun thuốc trừ cỏ theo 4 đúng: đúng liều lượng, nồng độ; đúng lúc; đúng cách và đúng thuốc	- Quan sát thực tế
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát, kiểm tra và đối chiếu với quy định về ATLĐ,VSMT trong sử dụng thuốc diệt cỏ dại

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LÀM CỎ GỐC
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: E.03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Làm cỏ gốc gồm các bước chính để thực hiện công việc: Chuẩn bị dụng cụ làm cỏ, xác định thời điểm làm cỏ, xác định phạm vi làm cỏ, tiến hành làm cỏ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị dụng cụ đủ số lượng, dụng cụ có chất lượng tốt;
- Xác định đúng thời điểm làm cỏ căn cứ vào thời tiết, khí hậu, quy luật sinh trưởng của cỏ;
- Phạm vi làm cỏ từ gốc ra 20 - 30cm;
- Làm sạch cỏ, không làm tổn hại đến gốc dâu;
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác;
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức;
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn được dụng cụ có chất lượng tốt;
- Xác định đúng thời điểm làm cỏ và phạm vi làm cỏ;
- Làm cỏ đúng yêu cầu kỹ thuật.

2. Kiến thức

- Quản lý cỏ dại trên vườn dâu;
- Chăm sóc dâu.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dụng cụ làm cỏ dâu;
- Bảo hộ lao động;
- Tài liệu kỹ thuật trồng cây dâu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Chuẩn bị dụng cụ đủ số lượng, dụng cụ có chất lượng tốt và phù hợp với công việc	- Quan sát và kiểm tra một số dụng cụ ngẫu nhiên
- Xác định thời gian và thời điểm làm cỏ	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Phạm vi làm cỏ từ gốc ra 20 - 30cm	- Giám sát thực hiện và kiểm tra thực tế
- Làm sạch cỏ, không làm tổn hại đến gốc dâu	- Quan sát thực tế
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát và kiểm tra về ATLĐ, VSMT trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LÀM CỎ TRẮNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: E.04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Làm cỏ trắng gồm các bước chính để thực hiện công việc: Chuẩn bị dụng cụ làm cỏ, xác định thời điểm làm cỏ, tiến hành làm cỏ, xử lý cỏ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị dụng cụ đủ số lượng, dụng cụ có chất lượng tốt;
- Xác định đúng thời điểm làm cỏ căn cứ vào thời tiết, khí hậu, quy luật sinh trưởng của cỏ;
- Làm sạch cỏ giữa hai hàng dâu, không làm tổn hại đến gốc dâu;
- Xử lý cỏ đảm bảo hạn chế khả năng tái sinh như đảo cỏ, chuyển cỏ ra khỏi vườn hoặc ép xanh;
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác;
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức;
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn được dụng cụ có chất lượng tốt;
- Xác định đúng thời điểm làm cỏ;
- Làm cỏ đúng yêu cầu kỹ thuật.

2. Kiến thức

- Quản lý cỏ dại trên vườn dâu;
- Chăm sóc dâu.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dụng cụ làm cỏ dâu;
- Bảo hộ lao động;
- Tài liệu kỹ thuật trồng cây dâu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Vườn dâu được làm sạch cỏ, không lỏi, sót và tơi cỏ	- Quan sát, đánh giá thực tế
- Chuẩn bị dụng cụ đủ số lượng, dụng cụ có chất lượng tốt và phù hợp với công việc	- Quan sát và kiểm tra một số dụng cụ ngẫu nhiên
- Xác định thời gian và thời điểm làm cỏ	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Làm sạch cỏ, không làm tổn hại đến gốc dâu	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Xử lý cỏ đảm bảo cỏ hạn chế khả năng tái sinh	- Giám sát thực hiện và kiểm tra thực tế
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	- Quan sát thực tế
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát và kiểm tra về ATLĐ, VSMT trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BÓN PHÂN HỮU CƠ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: E.05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Bón phân hữu cơ gồm các bước chính để thực hiện công việc: Xác định lượng phân bón, chuyển phân đến nơi bón, đào rãnh, bón và lấp phân.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tính được lượng phân bón để bón cho diện tích cần bón;
- Vận chuyển đủ số lượng phân, đúng thời gian cần bón;
- Đào rãnh sâu 15 - 20 cm, rộng 15 - 20 cm, cách gốc 20 - 30 cm;
- Bón phân đúng kỹ thuật: rải đều phân xuống rãnh và lấp kính phân
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác;
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức;
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tính lượng phân bón;
- Bón phân đúng kỹ thuật.

2. Kiến thức

- Vai trò của phân hữu cơ đối với cây dâu;
- Phương pháp tính lượng phân bón;
- Phương pháp bón phân cho cây dâu.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Phân hữu cơ, dụng cụ đựng phân, cuốc, xẻng;
- Bảo hộ lao động;
- Giấy, bút, máy tính;
- Tài liệu kỹ thuật trồng cây dâu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Tính được lượng phân bón để bón cho diện tích cần bón	- Theo dõi cách tính toán
- Kỹ năng bốc xếp và vận chuyển phân bón	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Đào rãnh sâu 15 - 20 cm, rộng 15 - 20 cm, cách gốc 20 - 30 cm	- Giám sát thực hiện và kiểm tra thực tế
- Bón phân đúng kỹ thuật, rải đều phân xuống rãnh và lấp kính phân	- Quan sát thực tế
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát, kiểm tra và đối chiếu với quy định về ATLĐ, VSMT trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BÓN PHÂN VÔ CƠ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: E.06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Bón phân vô cơ gồm các bước chính để thực hiện công việc: Xác định loại phân bón, tính lượng phân bón, chuyển phân đến nơi bón, bón và lấp phân.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đúng loại phân bón theo nhu cầu dinh dưỡng của cây dâu ở các thời kỳ sinh trưởng, phát triển;
- Tính được lượng phân bón để bón cho diện tích cần bón;
- Vận chuyển đủ số lượng phân, đúng thời gian cần bón;
- Bón phân đúng kỹ thuật:

+ Dâu kiến thiết cơ bản: bón cách gốc 5 - 10cm;

+ Dâu kinh doanh bón giữa hàng, rải đều phân và lấp kín phân;

- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác;
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức;
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn được loại phân bón;
- Tính toán lượng phân bón;
- Bón phân đúng kỹ thuật.

2. Kiến thức

- Vai trò của các loại phân bón đối với cây dâu;
- Phương pháp tính lượng phân bón;
- Phương pháp bón phân cho cây dâu.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các loại phân bón, dụng cụ đựng phân;
- Bảo hộ lao động;
- Giấy, bút, máy tính;
- Tài liệu kỹ thuật trồng dâu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định đúng loại phân bón theo nhu cầu dinh dưỡng của cây dâu ở các thời kỳ sinh trưởng, phát triển	- Theo dõi cách xác định, đối chiếu với quy trình trồng
- Tính được lượng phân bón để bón cho diện tích cần bón	- Theo dõi cách tính toán
- Vận chuyển đủ số lượng và loại phân, đúng thời gian cần bón	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Bón phân đúng kỹ thuật: dâu kiến thiết cơ bản bón cách gốc 5 - 10 cm hoặc dâu kinh doanh bón giữa hàng, rải đều phân và lấp kín phân	- Giám sát thực hiện và kiểm tra thực tế
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác.	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát và kiểm tra về ATLĐ, VSMT trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: HÁI LA CHÂN
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: E.07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Hái la chân gồm các bước chính để thực hiện công việc: Xác định thời điểm hái la, hái la, chuyển dâu la ra khỏi vườn, xử lý dâu la.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đúng thời điểm hái la;
- Hái đúng quy trình;
- Chuyển dâu ra khỏi vườn triệt để, không để sót dâu;
- Phân loại dâu la theo độ thành thục cho tằm ăn, loại bỏ dâu la kém chất lượng;
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác;
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định đúng thời điểm hái;
- Hái la đúng quy định;
- Phân loại được dâu la đảm bảo chất lượng cho tằm ăn.

2. Kiến thức

- Sự sinh trưởng, phát triển của cây dâu;
- Kỹ thuật hái dâu la;
- Chất lượng lá dâu và sinh trưởng phát triển của tằm.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dao cắt, kéo cắt, dụng cụ đựng;
- Phương tiện chuyển dâu la;
- Tài liệu kỹ thuật trồng cây dâu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Hái triệt để trên vườn, không để sót dâu la	- Quan sát, đánh giá thực tế
- Xác định đúng thời điểm hái la	- Theo dõi cách xác định
- Hái đúng quy trình	- Quan sát thực tế
- Chuyển dâu ra khỏi vườn triệt để, không để sót dâu	- Giám sát thực hiện và kiểm tra thực tế
- Phân loại dâu la theo độ thành thục cho tằm ăn, loại bỏ dâu la kém chất lượng	- Quan sát thực tế, kiểm tra ngẫu nhiên một số mẫu
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát và kiểm tra ATLĐ, VSMT trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: CÀY XỚI ĐẤT
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: E.08

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Cày xới đất gồm các bước chính để thực hiện công việc: Xác định thời điểm cày xới, xác định bề rộng cày xới, tiến hành cày xới.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đúng thời điểm cày xới cày xới 1 - 2 lần/năm theo lịch chăm sóc dâu và điều kiện thời tiết khí hậu;

- Xác định đúng khoảng cách cày xới không ảnh hưởng đến sự phát triển của rễ dâu, cày xới cách gốc dâu 20 - 30 cm;

- Cày xới sâu 15 - 20 cm, ở giữa cày sâu, gần gốc cày nông hơn;

- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác;

- Thời gian thực hiện công việc theo định mức;

- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định được thời điểm và khoảng cách cày xới;

- Sử dụng thành thạo dụng cụ cày xới.

2. Kiến thức

- Đất trồng dâu;

- Quy trình kỹ thuật chăm sóc dâu;

- Quy trình vận hành các loại máy xới.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Máy xới đất, cày tay, cuốc;

- Tài liệu đất trồng dâu;

- Tài liệu kỹ thuật trồng cây dâu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Gốc dâu không bị xây xát, rễ không bị đứt	- Quan sát, đánh giá thực tế
- Xác định đúng thời điểm cày xới theo lịch chăm sóc dâu và điều kiện thời tiết khí hậu	- Theo dõi cách xác định
- Xác định đúng khoảng cách cày xới không ảnh hưởng đến sự phát triển của rễ dâu	- Giám sát thực hiện và kiểm tra thực tế
- Cày xới sâu 15 - 20cm	- Quan sát thực tế
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát, kiểm tra về ATLĐ và VSMT

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: ĐỐN SÁT HÀNG NĂM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: E.09

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đốn sát hàng năm gồm các bước chính để thực hiện công việc: Xác định thời điểm đốn, chuẩn bị dụng cụ đốn, thực hiện đốn, thu gom cây đốn, xử lý cây đốn.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đúng thời điểm đốn, đốn khi cây dâu sinh trưởng, phát triển kém, thường đốn vào vụ đông;
- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ đốn, dụng cụ đảm bảo chất lượng;
- Đốn đúng kỹ thuật: Vết đốn cách mặt đất hoặc vết đốn trước từ 5 - 10 cm, vết đốn đều, không xước võ dâu;
- Thu gom triệt để cây đốn ra khỏi vườn dâu;
- Xử lý cây đốn đúng quy định tùy theo yêu cầu sử dụng.
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác;
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức;
- Đảm bảo an toàn lao động.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn dụng cụ đốn đảm bảo chất lượng;
- Sử dụng thành thạo dụng cụ đốn;
- Đốn đúng kỹ thuật.

2. Kiến thức

- Đặc tính thực vật học của cây dâu;
- Kỹ thuật đốn dâu;
- An toàn lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dao đốn dâu;
- Phương tiện vận chuyển dâu đốn;
- Tài liệu kỹ thuật trồng cây dâu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định đúng thời điểm đốn khi vườn dâu quá cao, già cỗi, bị sâu bệnh hay bị nhiễm độc thuốc trừ sâu bệnh có hại cho tằm	- Quan sát, đánh giá thực tế
- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ đốn, dụng cụ đảm bảo chất lượng	- Kiểm tra thực tế
- Đốn đúng kỹ thuật: Vết đốn cách mặt đất hoặc vết đốn trước từ 5 - 10 cm, vết đốn đều, không xước võ dâu	- Quan sát và kiểm tra một điểm ngẫu nhiên
- Thu gom triệt để cây đốn đốn ra khỏi vườn dâu	- Giám sát thực hiện và kiểm tra thực tế
- Xử lý cành tăm cành nhỏ yếu, nuôi thân đốn đúng quy định tùy theo yêu cầu sử dụng và mật độ khoảng cách trồng	- Quan sát thực tế
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát và kiểm tra về ATLĐ, VSMT trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: ĐỐN LỬNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: E.10

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đốn lửng gồm các bước chính để thực hiện công việc: Xác định thời điểm đốn, chuẩn bị dụng cụ đốn, thực hiện đốn, thu gom và xử lý.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đúng thời điểm đốn: Vườn dâu quá cao, già cỗi, bị sâu bệnh hay bị nhiễm độc thuốc trừ sâu bệnh có hại cho tằm;
- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ đốn, dụng cụ đảm bảo chất lượng;
- Đốn đúng kỹ thuật: chiều cao vết đốn tùy thuộc vào giồng và thời điểm đốn, đốn cách gốc tối thiểu 50 - 60 cm, vết đốn đều, tỉa bỏ cành tăm, cành la trước khi đốn;
- Thu gom hết cành đốn ra khỏi vườn dâu;
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác;
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức;
- Đảm bảo an toàn lao động.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn dụng cụ đốn đảm bảo chất lượng;
- Sử dụng thành thạo dụng cụ đốn;
- Đốn đúng kỹ thuật

2. Kiến thức

- Đặc tính thực vật học của cây dâu;
- Kỹ thuật đốn dâu.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dụng cụ đốn dâu, dây bó dâu, phương tiện chuyển cành đốn;
- Tài liệu kỹ thuật trồng cây dâu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định đúng thời điểm đốn: vườn dâu quá cao, già cỗi, bị sâu bệnh hay bị nhiễm độc thuốc trừ sâu bệnh có hại cho tằm	- Quan sát, đánh giá thực tế
- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ đốn, dụng cụ đảm bảo chất lượng	- Quan sát và kiểm tra ngẫu nhiên
- Đốn đúng kỹ thuật ở độ cao từ 50 - 60 cm và không bị toác thân	- Giám sát thực hiện và kiểm tra thực tế
- Thu gom hết cây đốn ra khỏi vườn dâu và xử lý triệt để	- Giám sát thực hiện và kiểm tra thực tế
- Loại bỏ góc nhỏ, cành tăm trên gốc	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát và kiểm tra ATLĐ, VSMT trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: ĐỐN PHÓT
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: E.11

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đốn phớt gồm các bước chính để thực hiện công việc: Xác định thời điểm đốn, chuẩn bị dụng cụ đốn, thực hiện đốn, thu gom và xử lý.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đúng thời điểm đốn;
- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ đốn;
- Dụng cụ đảm bảo chất lượng;
- Đốn phớt ngọn 20 - 25 cm trên thân chính;
- Đốn xong cắt tỉa bỏ cành tăm, cành la, cành sâu bệnh;
- Loại bỏ hết cành đốn ra khỏi vườn dâu;
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác;
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức;
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn dụng cụ đốn đảm bảo chất lượng;
- Sử dụng thành thạo dụng cụ đốn;
- Đốn đúng kỹ thuật.

2. Kiến thức

- Đặc tính thực vật học của cây dâu;
- Kỹ thuật đốn dâu;
- An toàn lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dao đốn, dụng cụ đựng;
- Tài liệu kỹ thuật trồng cây dâu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định đúng thời điểm đốn	- Theo dõi cách xác định
- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ đốn, dụng cụ đảm bảo chất lượng	- Kiểm tra thực tế
- Đốn đúng kỹ thuật: Đốn phớt ngọn 20 - 25 cm trên thân chính, đốn xong cắt tỉa bỏ cành nhỏ, cành sâu bệnh	- Quan sát và kiểm tra ngẫu nhiên
- Loại bỏ hết cành đốn ra khỏi vườn dâu	- Giám sát thực hiện và kiểm tra thực tế
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát và kiểm tra về ATLĐ, VSMT trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: TƯỚI NƯỚC
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: E.12

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tưới nước gồm các bước chính để thực hiện công việc: Xác định độ ẩm đất, xác định nguồn nước tưới, xác định lượng nước tưới, lựa chọn phương pháp tưới và chuẩn vật dụng tưới, tiến hành tưới.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đúng độ ẩm đất nếu độ ẩm đất < 60% thì cần tưới;
- Xác định nguồn nước tưới đảm bảo nhu cầu tưới ở các thời kỳ cần tưới;
- Xác định lượng nước tưới dựa vào sự phân bố của rễ, thời tiết khí hậu và loại đất;
- Lựa chọn phương pháp tưới phù hợp với điều kiện canh tác và khả năng đầu tư, chuẩn bị vật dụng tưới phù hợp với phương pháp tưới;
- Tưới đủ nhu cầu nước của cây ở giai đoạn tưới;
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác;
- An toàn lao động.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng thành thạo dụng cụ xác định độ ẩm đất;
- Lựa chọn được nguồn nước tưới đảm bảo đủ lượng nước tưới;
- Thao tác tưới thành thạo.

2. Kiến thức

- Nhu cầu nước của cây dâu;
- Kỹ thuật tưới nước cho cây dâu;
- Phương pháp xác định độ ẩm đất.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dụng cụ xác định độ ẩm đất;
- Máy bơm nước, ống dẫn nước, vòi phun…;
- Tài liệu kỹ thuật trồng cây dâu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định đúng độ ẩm đất	- Theo dõi cách xác định
- Xác định nguồn nước tưới đảm bảo nhu cầu tưới ở các thời kỳ cần tưới	- Giám sát thực hiện và kiểm tra thực tế
- Xác định lượng nước tưới dựa vào sự phân bố của rễ, thời tiết khí hậu và loại đất	- Quan sát thực tế
- Lựa chọn phương pháp tưới phù hợp với điều kiện canh tác và khả năng đầu tư, chuẩn bị vật dụng tưới phù hợp với phương pháp tưới	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Tưới đủ nhu cầu nước của cây ở giai đoạn tưới	- Kiểm tra bằng dụng cụ xác định độ ẩm đất
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	- Quan sát thực tế
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát và kiểm tra về ATLĐ, VSMT trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: ĐIỀU TRA THÀNH PHẦN DỊCH HẠI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: F.01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc điều tra thành phần dịch hại gồm các bước chính để thực hiện công việc: Chuẩn bị dụng cụ điều tra, tiến hành thu thập mẫu điều tra, ghi chép kết quả điều tra, tổng hợp số liệu, đánh giá kết quả điều tra.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Dụng cụ phải phù hợp, đúng quy cách;
- Thu thập mẫu phải đúng tiêu chuẩn quy định kỹ thuật điều tra và lấy mẫu;
- Ghi chép, tổng hợp, đánh giá số liệu điều tra đầy đủ, chính xác và khách quan;
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác;
- Thời gian thực hiện theo định mức;
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đủ số lượng, chủng loại, dụng cụ, vật tư phục vụ công tác điều tra thành phần dịch hại;
- Phân loại dụng cụ một cách có khoa học;
- Lấy mẫu và bảo quản mẫu tốt;
- Thu thập, xác định được các đối tượng gây hại trên đồng ruộng;
- Lập được bảng thống kê các đối tượng gây hại trên cây dâu;
- Có khả năng phân tích, tổng hợp được số liệu điều tra một cách chính xác các đối tượng gây hại trên cây dâu.

2. Kiến thức

- Đánh giá đặc điểm, tính năng các loại dụng cụ điều tra;
- Vận dụng các phương pháp điều tra dịch hại trên đồng ruộng;
- Lập bảng thống kê và tổng hợp số liệu điều tra;
- Đánh giá kết quả điều tra các đối tượng gây hại trên đồng ruộng.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Vườn dâu;
- Các tài liệu tra cứu;
- Công cụ để điều tra ngoài đồng: Máy chụp hình, vợt côn trùng, khay, khung, kính lúp, bút viết, sổ ghi chép, hóa chất, túi đựng mẫu vật;
- Nhân lực có kỹ thuật;
- Tiền vốn mua sắm, thuê mướn dụng cụ vật tư theo dự toán.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định dụng cụ điều tra	- Quan sát, so sánh với tiêu chuẩn các loại dụng cụ điều tra cho phù hợp
- Liệt kê các dụng cụ cần thiết	- Đánh giá mức độ phù hợp và tiện lợi theo quy chuẩn
- Phân loại dụng cụ	- Quan sát, so sánh với tiêu chuẩn các loại dụng cụ điều tra cho phù hợp
- Tính toán số lượng dụng cụ, vật tư	- Đếm chính xác. So sánh giữa quy chuẩn với thực tế
- Lấy mẫu và bảo quản mẫu	- Quan sát thực tế, kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về phương pháp và xác định qua mẫu vật
- Lập bảng thống kê các đối tượng gây hại	- Đối chiếu và so sánh với bảng thống kê trong quá trình điều tra với kiểm tra thực tế đồng ruộng hoặc mẫu vật
- Phân loại, tổng hợp các đối tượng gây hại	- Kiểm tra, xem xét kết quả phân tích, tổng hợp
- Thao tác thực hiện các bước	- Quan sát thao tác
- Thời gian thực hiện theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
- Đảm bảo an toàn trong lao động và vệ sinh môi trường	- Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về ATLĐ và VSMT

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: DỰ BÁO DỊCH HẠI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: F.02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Dự báo dịch hại gồm các bước chính để thực hiện công việc: Tổng hợp diện tích dâu trong vùng, điều tra mật số sâu hại, điều tra bệnh hại, tổng hợp diễn biến thời tiết, sử dụng thuật toán thống kê, dự tính dự báo nhằm phòng trừ đạt hiệu quả cao nhất.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định được diện tích dâu phân bổ theo vùng;
- Xác định giống dâu và thời gian sinh trưởng;
- Điều tra theo mẫu và phương pháp quy định trong TCVN;
- Xác định được mật số sâu hại;
- Xác định thành phần dịch hại chính ở các pha;
- Điều tra theo mẫu các triệu chứng bệnh hại chính;
- Tính ra tỷ lệ bệnh và chỉ số bệnh cho từng loại bệnh;
- Đầy đủ các chỉ số khí tượng gồm ẩm độ, nhiệt độ, lượng mưa, tốc độ gió, số giờ chiếu sáng của 3 năm trước dự báo;
- Chạy phần mềm chuyên ngành quản lý dịch hại với các yếu tố điều tra đã xác định;
- Dự tính được mật số sâu hại, diễn biến bệnh hại theo các khoảng thời gian tùy theo yêu cầu ngắn hạn hay dài hạn;
- Xác định chính xác thời gian bùng phát dịch hại;
- Thông báo thời điểm phòng trừ dịch hại đạt hiệu quả cao nhất.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát;
- Tính toán;
- Ghi chép;
- Lấy mẫu;
- Ra quyết định.

2. Kiến thức

- Côn trùng, bệnh cây;
- Các dịch hại trên cây dâu.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Vườn dâu;
- Dụng cụ cần thiết: Vợt, khay, dụng cụ thu mẫu, máy ảnh, máy chụp hình.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Tổng hợp diện tích dâu trong vùng	Quan sát, đánh giá trực tiếp người thực hiện
Điều tra mật số sâu hại	Kiểm tra kết quả thu thập, kết quả tính toán
Điều tra bệnh hại	Kiểm tra kết quả tính toán
Tổng hợp diễn biến thời tiết	Kiểm tra kết quả thu thập, kết quả tính toán
Sử dụng thuật toán thống kê	Quan sát, đánh giá trực tiếp người thực hiện
Dự tính, dự báo	Kiểm tra kết quả tính toán

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: PHÒNG TRỪ DỊCH HẠI TỔNG HỢP
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: F.03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Phòng trừ dịch hại tổng hợp gồm các bước chính để thực hiện công việc: Xác định các đối tượng gây hại chính, điều tra mật độ các đối tượng gây hại, quyết định biện pháp phòng trừ, thực hiện phòng trừ theo biện pháp đã chọn.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định các đối tượng gây hại chính cần phải phòng trừ dựa trên kết quả điều tra thành phần dịch hại trong ruộng dâu và tham khảo số liệu diễn biến dịch hại trong vùng;
- Xác định điểm điều tra và điều tra được mật độ các đối tượng trên đơn vị diện tích trên cơ sở sự xuất hiện các đối tượng;
- Thu thập được mẫu vật;
- Quyết định được thời điểm phòng trừ dựa trên cơ sở khoa học về ngưỡng gây hại kinh tế;
- Biện pháp phòng trừ được xác định không ảnh hưởng đến thức ăn của tằm;
- Biện pháp phòng trừ phù hợp với quyết định đã chọn, đảm bảo an toàn, giữ gìn sinh thái môi trường, an toàn đối với tằm;
- Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác;
- Thời gian thực hiện theo định mức;
- Đảm bảo vệ sinh môi trường nơi làm việc.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Liệt kê phân loại, tổng hợp được các đối tượng gây hại trên ruộng dâu;
- Thu thập mẫu, bảo quản mẫu;
- Tổ chức và ra được quyết định phòng từ dịch hại;
- Tính được tổng chi phí đầu tư cho công tác phòng trừ;
- Lập được kế hoạch phòng trừ.

2. Kiến thức

- Vận dụng kiến thức sinh thái côn trùng;
- Phân biệt các loài dịch hại trên cây dâu;
- Xác định phương pháp điều tra đồng ruộng;
- Xây dựng phương pháp phòng trừ thích hợp.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng kết quả điều tra thành phần dịch hại;
- Các dụng cụ điều tra;
- Bảng kết quả điều tra mật độ các tài liệu về ngưỡng gây hại, lịch nuôi tằm;
- Giấy, bút, máy vi tính hoặc máy tính tay;
- Điện thoại, phương tiện đi lại.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định điểm điều tra	- So sánh với quy chuẩn điều tra dịch hại; kiểm tra tính đại diện, điểm điều tra
- Tiến hành điều tra các đối tượng, mật độ dịch hại	- So sánh với quy chuẩn điều tra dịch hại
- Xác định các đối tượng gây hại chính cần phải phòng, trừ	- Kiểm tra, tính toán số liệu điều tra. Dựa trên kết quả điều tra thành phần dịch hại trong ruộng dâu, tham khảo số liệu diễn biến dịch hại trong vùng để đánh giá
- Thu thập bảo quản mẫu điều tra	- So sánh với quy chuẩn thu thập và bảo quản mẫu
- Xác định ngưỡng gây hại	- Căn cứ vào quy định ngưỡng kinh tế
- Quyết định các biện pháp phòng trừ	- Không ảnh hưởng đến sức khỏe tằm, phù hợp với lịch hái dâu
- Phòng trừ các đối tượng	- Kiểm tra, đối chiếu với thực tế
- Đảm bảo an toàn lao đông, vệ sinh môi trường nơi làm việc	- Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về ATLĐ và VSMT

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: PHÒNG TRỪ SÂU HẠI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: F.04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Phòng trừ sâu hại gồm các bước chính để thực hiện công việc: Xác định các loại sâu hại chính và có tính phổ biến, lựa chọn các phương pháp phòng trừ tối ưu, xác định các lọai thuốc dùng để xử lý đúng với từng đối tượng, phun thuốc trừ sâu đúng quy định, kiểm tra hiệu lực của thuốc với sâu hại sau khi phun, thử thuốc để kiểm tra ảnh hưởng của thuốc đối với sức khỏe của tằm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đúng đối tượng gây hại và đặc điểm gây hại của từng đối tượng;
- Xác định đúng loại thuốc tùy theo đối tượng và từng giai đoạn sinh trưởng;
- Không gây ngộ độc cho tằm sau thời gian cách ly;
- Đúng thuốc, đúng nồng độ, đúng liều lượng, đúng thời điểm phù hợp với từng đối tương gây hại;
- Theo tiêu chuẩn kỹ thuật đánh giá khảo nghiệm thuốc;
- Lá dâu cho tằm ăn không gây ngộ độc;
- Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác;
- Thời gian thực hiện theo định mức;
- Đảm bảo vệ sinh môi trường nơi làm việc.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân loại các đối tượng gây hại chính, mang tính phổ biến;
- Phân loại các nhóm thuốc trừ sâu phù hợp với việc nuôi tằm;
- Tổ chức phun thuốc trừ sâu theo 4 đúng;
- Tổ chức kiểm tra hiệu lực của thuốc sau phun;
- Thu thập mẫu lá dâu kiểm tra độ an toàn cho tằm.

2. Kiến thức

- Phân biệt các đối tượng sâu hại chính trên cây dâu'
- Xây dựng các phương pháp phòng trừ sâu hại'
- Đánh giá các loại thuốc trừ sâu có hiệu quả, bảo đảm sức khỏe cho tằm;
- Xác định sự ảnh hưởng của thuốc đối với sức khỏe của tằm.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu, sổ ghi chép, bút viết tiêu bản mẫu;
- Các tài liệu về danh mục thuốc bảo vệ thực vật;
- Thuốc, bình phun thuốc, nước, bảo hộ lao động;
- Máy chụp hình, kính lúp, túi đựng mẫu vật, vợt, hóa chất;
- Lá dâu sau phun thuốc;
- Tằm.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định đối tượng gây hại và đặc điểm gây hại của từng đối tượng	- Căn cứ vào đặc điểm hình thái, triệu chứng gây hại trên cây trồng và trên đồng ruộng
- Xác định các loại thuốc tùy theo từng đối tượng và giai đoạn sinh trưởng của đối tượng gây hại	- Đối với miệng gặm nhai chọn loại thuốc vị độc, miệng chích hút chọn loại thuốc lưu dẫn
- Kiểm tra, đánh giá khảo nghiệm thuốc trước khi dùng thuốc trừ sâu hại	- Dựa vào tiêu chuẩn, kỹ thuật đánh giá, khảo nghiệm thuốc trừ sâu hại
- Lá dâu đem sử dụng không gây ngộ độc cho tằm	- Cho tằm ăn thử lá dâu để xác định độ độc
- Phun thuốc trừ sâu đúng quy trình kỹ thuật	- Theo tiêu chuẩn 4 đúng
- Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	- Quan sát các thao tác trong quá trình làm việc
- Thời gian thực hiện theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
- Đảm bảo an toàn trong lao động và vệ sinh môi trường	- Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về ATLĐ và VSMT

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: PHÒNG TRỪ BỆNH HẠI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: F.05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Phòng trừ bệnh hại gồm các bước chính để thực hiện công việc: Xác định đúng triệu chứng gây hại của từng bệnh, xác định mức độ gây hại của từng bệnh hại trên cây dâu, xác định đúng loại thuốc dùng để xử lý, phun thuốc phòng trừ bệnh, kiểm tra hiệu lực của thuốc sau khi phun, kiểm tra độ độc của thuốc đối với sức khỏe của tằm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Quan sát triệu chứng gây hại đúng phương pháp, sử dụng dụng cụ đúng chủng loại;
- Xác định đúng nguyên nhân, triệu chứng, đặc điểm gây hại;
- Xác định đúng loại thuốc cho từng loại bệnh;
- Không gây ngộ độc cho tằm sau thời gian cách ly;
- Phun thuốc phải đúng nồng độ, đúng liều lượng, đúng thời điểm phù hợp với từng loại bệnh;
- Thu mẫu lá dâu xác định độ độc đối với tằm theo đúng phương pháp thử nghiệm;
- Thao tác thực hiện các bước công việc phải chuẩn xác;
- Thời gian thực hiện đúng định mức;
- Đảm bảo vệ sinh môi trường nơi làm việc.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân loại được các đối tượng bệnh hại chính, mang tính phổ biến;
- Phân loại được các nhóm thuốc trừ bệnh phù hợp với việc nuôi tằm;
- Tổ chức phun thuốc trừ bệnh theo 4 đúng;
- Tổ chức kiểm tra hiệu lực của thuốc sau phun;
- Thu thập mẫu lá dâu kiểm tra dộ an toàn cho tằm.

2. Kiến thức

- Vận dụng kiến thức về bệnh cây chuyên khoa;
- Vận dụng kiến thức thuốc BVTV;
- Lựa chọn đúng dụng cụ và phương pháp phun thuốc bảo vệ thực vật;

- Vận dụng đúng quy trình khảo nghiệm thuốc;
- Vận dụng đúng phương pháp thử độ độc của thuốc đối với tằm.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Hình ảnh về triệu chứng bệnh hại cây trồng;
- Dụng cụ hỗ trợ khác (dao, kéo, kính lúp, bút lông, máy chụp hình…);
- Thuốc, bình phun thuốc, nước, bảo hộ lao động;
- Kính hiển vi, hóa chất và các thiết bị phòng thí nghiệm khác;
- Lá dâu sau phun thuốc;
- Tằm.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Quan sát triệu chứng gây hại đúng phương pháp	Theo quy chuẩn điều tra dịch hại
Xác định đúng nguyên nhân, triệu chứng, đặc điểm gây hại của từng loại bệnh	Kiểm tra về phương pháp xác định đặc điểm của tác nhân gây bệnh
Xác định đúng loại thuốc tùy theo từng loại bệnh	So sánh phương pháp xác định và các quy định của tài liệu sử dụng thuốc BVTV
Kiểm tra, đánh giá, khảo nghiệm thuốc trước khi dùng thuốc trừ bệnh hại cho dâu	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật đánh giá khảo nghiệm thuốc
Phun thuốc trừ sâu đúng quy trình kỹ thuật	Theo tiêu chuẩn 4 đúng
Không gây ngộ độc cho tằm sau thời gian cách ly	Phương pháp cho tằm ăn thử trước khi hái dâu
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	Theo dõi trong quá trình làm việc
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
Đảm bảo vệ sinh môi trường nơi làm việc	Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về ATLĐ và VSMT

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: CHUẨN BỊ THU HÁI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: G.01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chuẩn bị thu hái gồm các bước chính để thực hiện công việc: Xác định độ thuần thục của lá, dự kiến sản lượng lá, chuẩn bị dụng cụ hái và nơi bảo quản.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đúng độ thuần thục của lá dâu theo tuổi của tằm căn cứ vào màu sắc, độ dòn và vị trí lá trên thân, màu sắc của thân;
- Xác định được sản lượng lá dâu thực tế của vườn;
- Lập được bảng kế hoạch sản phẩm và lịch dâu cho tằm;
- Xác định đầy đủ về số lượng, chất lượng dụng cụ để thu hoạch lá dâu;
- Xây dựng diện tích bảo quản dâu lá, dâu cành tươi lâu, không dập nát làm giảm chất lượng và dễ sử dụng trong quá trình bảo quản.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân loại độ thuần thục của lá dâu theo tuổi tằm;
- Lập bảng kế hoạch sản phẩm cho lá dâu;
- Phân loại chất lượng dụng cụ cần dùng;
- Tính được số lượng dụng cụ cần dùng;
- Tính toán được diện tích phù hợp để bảo quản lá tốt.

2. Kiến thức

- Vận dụng kiến thức về sinh trưởng và phát triển của cây dâu, nhu cầu dinh dưỡng của tằm qua từng giai đoạn;
- Đánh giá chính xác khả năng sinh trưởng và xác định được mật độ dâu trên vườn;
- Xác định được số lượng và chất lượng dụng cụ thu hái lá dâu;
- Xác định được diện tích phù hợp để bảo quản lá dâu.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Vườn dâu;
- Các tài liệu có liên quan;
- Các dụng cụ hái dâu: Bao bì, gùi, dao, kéo, ni lông bạt che;
- Bảo hộ lao động;
- Nhà bảo quản.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Xác định đúng độ thuần thục của lá dâu	Quan sát màu sắc lá, độ dòn, vị trí lá trên thân, đối chiếu với tiêu chuẩn lá dâu cho tằm ăn các tuổi
Xác định sản lượng sản phẩm vườn dâu	Quan sát, đối chiếu với diện tích và khả năng cho năng suất của vườn dâu
Xác định đủ về số lượng, chất lượng dụng cụ để thu hoạch lá dâu	Cân trực tiếp, kiểm tra trực tiếp để đánh giá chất lượng
Xây dựng diện tích bảo quản dâu cành, dâu lá	Căn cứ vào lượng dâu bảo quản hàng ngày để xác định diện tích
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về ATLĐ và VSMT

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: HÁI DÂU LÁ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: G.02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Hái lá dâu gồm các bước chính để thực hiện công việc: Xác định số lá đủ tiêu chuẩn hái, hái lá, xếp lá vào bao (gùi) bảo quản trong quá trình hái, cân trọng lượng lá.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đúng chất lượng của lá dâu theo tuổi tằm căn cứ vào độ thuần thục của lá dâu theo tuổi tằm, tuổi tằm đang nuôi và màu sắc, độ dòn, vị trí lá trên thân, màu sắc của thân cây;
- Xác định sản lượng dâu lá của vườn dâu căn cứ vào diện tích, năng suất trên 1 ha;
- Xác định số lượng dụng cụ để thu hoạch dâu lá căn cứ lượng, loại dâu hái trong ngày cho tằm ăn, số lượng lao động;
- Xử lý dụng cụ trước khi hái dâu bằng nhiệt độ hoặc hóa chất, có thể rửa dụng cụ bằng nước sạch phơi khô dụng cụ;
- Xác định được thời điểm hái dâu trong ngày buổi sáng hoặc chiều, lúc trời không mưa;
- Hái dâu lá thao tác nhanh, gọn đúng phương pháp, không rơi vãi, không dập nát;
- Cân trọng lượng dâu lá sau khi hái chính xác, đủ lượng dâu theo lịch hái dâu hàng ngày;
- Xác định diện tích bảo quản dâu lá căn cứ vào lượng dâu hái cho tằm ăn hàng ngày theo lịch, phòng bảo quản phải sạch bệnh.
- Bảo quản được dâu lá tươi lâu, không làm giảm chất lượng trong quá trình bảo quản, thuận tiện trong quá trình nuôi tằm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân loại được độ thuần thục của lá dâu theo tuổi tằm.
- Làm được các thao tác một cách chính xác và nhanh gọn.

2. Kiến thức

Vận dụng kiến thức về sinh trưởng và phát triển của cây dâu, nhu cầu dinh dưỡng của tằm qua từng giai đoạn.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu về dâu tằm;
- Bao, gùi;
- Cân, sổ ghi chép, bút viết.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Xác định độ thuần thục của lá dâu	Quan sát màu sắc lá, độ giòn lá đối chiếu với tiêu chuẩn lá dâu cho tằm ăn các tuổi để đánh giá
Xác định đủ về số lượng, chất lượng dụng cụ thu hoạch dâu lá	Tính số lượng dụng cụ
Xử lý dụng cụ trước khi hái dâu	Kiểm tra dụng cụ đã được xử lý, tiệt trùng chưa
Xác định thời điểm hái dâu trong ngày	Sáng, chiều trời không mưa
Hái dâu lá	Nhanh gọn không dập nát, không rơi vãi, xếp lá vào dụng cụ theo thứ tự, nhẹ nhàng
Cân trọng lượng dâu lá sau khi hái	Kiểm tra trực tiếp bằng cân đối chiếu với lịch hái dâu
Xác định diện tích vừa đủ để bảo quản dâu lá	Đối chiếu lượng dâu hái trong ngày để xác định diện tích phòng bảo quản, phòng bảo quản thoáng sạch bệnh
Bảo quản dâu lá	Dâu phải tươi, không giảm phẩm chất, bảo đảm tằm ăn hết dâu, không ảnh hưởng đến sức khỏe tằm
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: HÁI DÂU CÀNH
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: G.03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Hái dâu cành gồm các bước chính để thực hiện công việc: Xác định độ thuần thục của lá dâu theo tuổi tằm trước khi hái, hái dâu cành, xếp dâu vào bao (gùi) bảo quản trong quá trình hái, cân trọng lượng dâu.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đúng độ thuần thục của lá dâu theo tuổi tằm căn cứ vào vị trí, màu sắc, độ dòn của lá, màu sắc của thân cây;
- Dự tính sản lượng dâu cành thực tế của vườn căn cứ vào diện tích, năng suất dự kiến trên 1 ha;
- Xác định đủ số lượng, dụng cụ để thu hoạch dâu cành tùy theo lượng dâu hái trong ngày cho tằm ăn, số lượng lao động;
- Xử lý dụng cụ trước khi thu hoạch dâu cành thông qua phơi, rửa dụng cụ bằng nước sạch;
- Cắt cành đảm bảo yêu cầu thức ăn theo tuổi tằm, đảm bảo đủ tuổi phát dục, không cắt cành quá non;
- Thao tác cắt cành nhanh, gọn đúng phương pháp, không rơi vãi, không dập nát;
- Cân đủ trọng lượng để xác định đủ lượng cho tằm ăn theo lịch hái;
- Xác định diện tích bảo quản dâu cành tùy theo lượng dâu hái cho tằm ăn hàng ngày theo lịch, phòng bảo quản phải sạch bệnh;
- Bảo quản dâu cành tươi lâu, không làm giảm chất lượng trong quá trình bảo quản, thuận tiện trong quá trình nuôi tằm

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân loại được độ thuần thục của lá dâu theo tuổi tằm;
- Làm được các thao tác một cách chính xác và nhanh gọn.

2. Kiến thức

- Vận dụng kiến thức về sinh trưởng và phát triển của cây dâu;
- Vận dụng kiến thức về nhu cầu dinh dưỡng của tằm qua từng giai đoạn.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu về dâu tằm;
- Dụng cụ đựng, dao, kéo;
- Cân, sổ ghi chép, bút viết.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Xác định độ thuần thục của lá dâu theo tuổi tằm	Quan sát màu sắc lá, độ giòn lá đối chiếu với tiêu chuẩn lá dâu cho tằm ăn các tuổi để đánh giá
Xác định đủ về số lượng, dụng cụ để thu hoạch dâu cành	Tính số lượng dụng cụ
Xử lý dụng cụ trước khi hái dâu	Kiểm tra dụng cụ đã được xử lý tiệt trùng chưa
Cắt dâu cành nhanh gọn không dập nát, không rơi vãi, xếp lá vào dụng cụ theo thứ tự, nhẹ nhàng	Kiểm tra thao tác và dâu sau hái
Cân dâu chính xác	Kiểm tra bằng cân
Xác định diện tích để bảo quản dâu cành	Kiểm tra bằng cách đo đạc diện tích
Bảo quản dâu cành	Không héo, dâu tươi bảo đảm chất lượng
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về ATLĐ và VSMT

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: VẬN CHUYỂN DÂU LÁ, DÂU CÀNH
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: G.04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Vận chuyển dâu lá, dâu cành gồm các bước chính để thực hiện công việc: Xác định phượng tiện vận chuyển dâu, thu gom đóng bao, vận chuyển về khu vực bảo quản dâu, xuống dâu, cân trọng lượng dâu, chuyển vào phòng bảo quản.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phương tiện vận chuyển đảm bảo vận chuyển nhanh, giữ được chất lượng lá dâu tránh dập nát, tươi lâu, không bị nhiễm bệnh;
- Vận chuyển đúng thời gian, đảm bảo chất lượng;
- Bốc dỡ dâu nhanh gọn, chuyển về phòng bảo quản dâu đúng tiêu chuẩn;
- Thời gian được thực hiện theo định mức;
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân loại các phương tiện vận chuyển lá dâu theo tuổi tằm;
- Tổ chức việc thu gom, bốc vác sản phẩm lên phương tiện vận chuyển một cách an toàn, chất lượng, kịp thời;
- Thực hiện được công tác an toàn trong lao động.

2. Kiến thức

- Vận dụng kiến thức về nhu cầu dinh dưỡng của tằm;
- Phương pháp vận chuyển;
- Kỹ năng lái xe;
- Tinh thần trách nhiệm cao.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Xe vận chuyển;
- Dâu;
- Dụng cụ đựng, ni lông, bạt che tủ…;
- Cân, sổ ghi chép, bút viết.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Xác định được phương tiện vận chuyển lá dâu theo tuổi tằm	Quan sát, đối chiếu với tiêu chuẩn phương tiện vận chuyển lá dâu cho tằm phù hợp với các tuổi
Bốc dỡ dâu	Kiểm tra chất lượng dâu (không dập nát)
Bảo đảm an toàn cho người và sản phẩm	Kiểm tra sự an toàn của xe và sản phẩm
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO QUẢN LÁ DÂU
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: G.05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Bảo quản lá dâu gồm các bước chính để thực hiện công việc: Xác định diện tích bảo quản; lựa chọn tiêu chuẩn phòng bảo quản; rải dâu đều thành luống cao.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đủ diện tích bảo quản, thoáng, sạch bệnh;
- Lựa chọn được tiêu chuẩn phòng bảo quản phù hợp với điều kiện thực tế của cơ sở sản xuất;
- Bảo quản lá dâu đúng kỹ thuật thông qua rải dâu đều thành luống cao khoảng 20 - 30 cm, luống cách luống 30 - 40 cm, không nén chặt dâu;
- Lá dâu tươi, không làm giảm phẩm chất lá dâu;
- Tủ dâu được giữ ẩm bằng bạt hoặc vải, bao bì ướt;
- Đảo dâu 1 giờ đảo một lần, đảo đều dâu, luống dâu luôn luôn mát;
- Đảm bảo độ ẩm thường xuyên;
- Dâu không bị nóng trong quá trình bảo quản.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân loại được các phương tiện vận chuyển lá dâu theo tuổi tằm;
- Tổ chức được việc thu gom, bốc vác sản phẩm lên phương tiên vận chuyển một cách an toàn, kịp thời;
- Thực hiện được công tác an toàn trong lao động.

2. Kiến thức

Vận dụng kiến thức về nhu cầu dinh dưỡng của tằm.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Xe vận chuyển;
- Dâu lá, dâu cành;
- Dụng cụ đựng, ni lông, bạt che tủ…;
- Cân, giấy, bút.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Diện tích đảm bảo, thông thoáng, sạch bệnh	Quan sát, đo đạc, đối chiếu với tiêu chuẩn phòng bảo quản dâu phù hợp với các tuổi và quy mô nuôi tằm
Bảo quản dâu đúng kỹ thuật	Kiểm tra độ tươi của lá dâu, kiểm tra chất lượng dâu
Tủ dâu giữ ẩm bằng bạt hoặc vải, bao bì ướt	Kiểm tra bạt đã phủ kín chưa, bạt có sạch bệnh hay không, kiểm tra cách tủ
Đảo dâu đúng kỹ thuật	Theo dõi thời gian và kiểm tra mức độ nóng của dâu bằng tay
Đảm bảo, nhiệt độ, độ ẩm thường xuyên	Kiểm tra đo độ ẩm bằng ẩm kế

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: CHUẨN BỊ DỤNG CỤ, VẬT TƯ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: H.01

1. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc chuẩn bị dụng cụ, vật tư gồm các bước chính để thực hiện công việc: Chọn dụng cụ, vật tư nuôi tằm; hợp đồng mua dụng cụ nuôi; vận chuyển dụng cụ về phòng nuôi nhằm đạt năng suất chất lượng tơ kén cao nhất.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị đủ về số lượng dụng cụ theo kế hoạch sản xuất;
- Chọn đũi đảm bảo chiều cao từ 2 - 2,5 m; khoảng cách giữa các ngăn từ 25 - 30 cm; mỗi ô đũi để được một nong tằm với đường kính nong 1 - 1,2 m;
- Lựa chọn nong bền, chắc, dễ vệ sinh sát trùng, có đường kính 1 - 1,2 m;
- Lựa chọn được dụng cụ theo tuổi tằm, đảm bảo lưới thay phân cho tằm con có kích thước mắt lưới 0,5 x 0,5 cm hoặc 1 x 1 cm; lưới thay phân cho tằm lớn có kích thước mắt lưới 2 x 2 cm;
- Lựa chọn né kén bền, chắc, thuận lợi cho tằm kết kén, dễ dàng trong gỡ kén;
- Các dụng cụ giấy bản, thớt, dao, đũa, panh, giá cho tằm ăn, lò than, bình xịt thuốc cầm tay, nhiệt ẩm kế, đế chống kiến được chuẩn bị đủ và đảm bảo chất lượng;
- Các vật tư đèn chiếu sáng, hệ thống thông gió, hệ thống điều chỉnh nhiệt, hệ thống lưới bảo vệ chống côn trùng được chuẩn bị đủ, đúng chủng loại;
- Hợp đồng mua bán dụng cụ, vật tư được lập rõ ràng, chính xác về số lượng, chất lượng, giá cả và phương thức thanh toán;
- Dụng cụ, vật tư theo hợp đồng có biên bản kèm theo được giao nhận đầy đủ;
- Các chứng từ liên quan được lưu giữ và giao nhận tiền được thực hiện thông qua thanh lý hợp đồng;
- Dụng cụ, vật tư được vận chuyển về phòng nuôi an toàn, không bị hư hỏng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Dự toán dụng cụ, vật tư nuôi tằm cho 01 gam trứng giống;
- Lựa chọn được loại dụng cụ, vật tư phù hợp với đặc điểm khí hậu và tập quán vùng nuôi;
- Tính toán được số lượng dụng cụ, vật tư cần thiết theo quy mô sản xuất;
- Thực hiện được các kỹ năng giao tiếp cơ bản;
- Soạn thảo hợp đồng mua bán, thanh lý hợp đồng;
- Vận chuyển dụng cụ, vật tư.

2. Kiến thức

- Quy trình kỹ thuật nuôi tằm;
- Soạn thảo văn bản hợp đồng mua bán;
- Sử dụng phương tiện vận chuyển;
- An toàn trong vận chuyển.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Phòng nuôi tằm;
- Bản kế hoạch nuôi tằm;
- Danh mục các dụng cụ vật tư nuôi tằm;
- Tài liệu văn bản pháp lý về soạn thảo hợp đồng;
- Mẫu hợp đồng, thanh lý hợp đồng để tham khảo;
- Phương tiện vận chuyển, dụng cụ bốc dỡ;
- Giấy, bút, máy tính, sổ ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Chuẩn bị được đủ về chủng loại, số lượng dụng cụ, vật tư	So sánh kết quả với bản kế hoạch nuôi tằm
Chọn được các dụng cụ đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật	Quan sát, đánh giá, đối chiếu với bản yêu cầu kỹ thuật đối với từng dụng cụ
Hợp đồng thành công mua bán dụng cụ, vật tư được ký kết thể hiện đầy đủ các nội dung và đúng thể thức	Đọc nội dung hợp đồng và đối chiếu các quy định
Giao nhận đúng và đủ dụng cụ vật tư	Đọc biên bản giao nhận dụng cụ vật tư, kiểm tra số lượng, chất lượng dụng cụ theo hợp đồng
Thanh toán tiền và thanh lý hợp đồng đúng thủ tục tài chính	Kiểm tra thủ tục tài chính và lập biên bản thanh lý hợp đồng
Vận chuyển dụng cụ, vật tư về phòng nuôi an toàn, không bị hư hỏng	Kiểm tra, giám sát, nghiệm thu thực tế
An toàn lao động	Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về an toàn lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LẮP ĐẶT HỆ THỐNG ÁNH SÁNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: H.02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lắp đặt hệ thống ánh sáng gồm các bước chính để thực hiện công việc: Quan sát tổng thể phòng nuôi tằm, hợp đồng thiết kế và lắp đặt, xây dựng nội quy, quy định sử dụng, kiểm tra đánh giá hệ thống, quyết định đưa vào sử dụng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác đinh được diện tích, cấu trúc của phòng nuôi tằm;
- Xác định được vị trí nuôi tằm;
- Lập hợp đồng thiết kinh tế kỹ thuật theo quy định chung của pháp luật;
- Xác định được những nội dung được thể hiện trong hợp đồng một cách rõ ràng;
- Xây dựng được nội quy trong phòng tằm;
- Xây dựng được quy trình các bước vận hành sử dụng hệ thống ánh sáng;
- Lắp đặt hệ thống ánh sáng đúng kỹ thuật;
- Hệ thống ánh sáng được vận hành thử;
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, đánh giá thực tế;
- Lập hợp đồng kinh tế kỹ thuật;
- Kiểm tra, giám sát.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật nuôi tằm;
- Soạn thảo văn bản;
- An toàn lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Phòng nuôi tằm;
- Bản thiết kế phòng nuôi tằm;
- Giấy, bút, thước, sổ ghi chép;
- Dụng cụ vật tư.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Hệ thống chiếu sáng hợp lý, phù hợp với cấu trúc phòng nuôi tằm	Đọc bản vẽ thiết kế hệ thống ánh sáng, đối chiếu với thực tế
Lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng đúng bản thiết kế, hợp lý và tiết kiệm	Giám sát, kiểm tra thực tế
Hệ thống ánh sáng hoạt động tốt	Kiểm tra, đánh giá hoạt động của hệ thống ánh sáng

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LẮP ĐẶT HỆ THỐNG ĐIỀU CHỈNH LƯU THÔNG KHÍ VÀ BẢO VỆ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: H.03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lắp đặt hệ thống điều chỉnh lưu thông khí và bảo vệ gồm các bước chính để thực hiện công việc: Quan sát tổng thể phòng nuôi tằm, hợp đồng thiết kế và lắp đặt, xây dựng nội quy, quy định sử dụng, lắp lưới bảo vệ, kiểm tra đánh giá hệ thống.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định được diện tích, cấu trúc của phòng nuôi tằm;
- Xác định được vị trí lắp đặt thiết bị;
- Bản thiết kế hệ thống thông gió rõ ràng, chi tiết, khoa học, hợp lý so với cấu trúc của phòng tằm;
- Xây dựng được nội quy trong phòng tằm;
- Xây dựng được quy trình sử dụng hệ thống lưu thông không khí;
- Diện tích lưới được lắp đủ, ngăn được sự xâm nhập của nhặng và các động vật hại;
- Lắp đặt hệ thống lưu thông không khí được đúng yêu cầu kỹ thuật;
- Hệ thống lưu thông không khí được vận hành thử;
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, đánh giá thực tế;
- Lập hợp đồng kinh tế kỹ thuật;
- Kiểm tra, giám sát.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật nuôi tằm;
- Soạn thảo văn bản;
- An toàn lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Phòng nuôi tằm;
- Bản thiết kế phòng nuôi tằm;
- Giấy, bút, thước, sổ ghi chép;
- Dụng cụ vật tư;
- An toàn lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Hệ thống thông gió hợp lý, phù hợp với cấu trúc phòng nuôi tằm	Đọc bản vẽ thiết kế hệ thống thông gió, đối chiếu với thực tế
Lắp đặt hệ thống thông gió đúng bản thiết kế, hợp lý và tiết kiệm	Giám sát, kiểm tra thực tế
Hệ thống thông gió hoạt động tốt	Kiểm tra, đánh giá hoạt động của hệ thống thông gió
An toàn lao động và vệ sinh môi trường	Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: SẮP XẾP DỤNG CỤ NUÔI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: H.04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Sắp xếp dụng cụ nuôi gồm các bước chính để thực hiện công việc: Sắp xếp trong phòng tằm con; sắp xếp trong phòng tằm lớn; sắp xếp trong phòng chứa dâu; sắp xếp trong phòng lên né… nhằm bố trí các dụng cụ, thiết bị, vật tư trong phòng tằm hợp lý, thuận lợi cho việc sử dụng và chăm sóc tằm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đũi được kê ở nơi thông thoáng, có ánh sáng tán xạ và ánh sáng phân bố đều, cách tường 30 - 50 cm;
- Nong đang nuôi tằm được xếp ngay ngắn trên đũi, cách tường 20 cm;
- Đế cũi được kê chống kiến dưới chân đũi ngay ngắn, chính giữa chân đũi, đổ đầy nước vào đế;
- Đũi và nong chưa sử dụng được sắp xếp gọn gàng trong phòng, thuận lợi cho việc vệ sinh phòng tằm;
- Các dụng cụ giấy bản, thớt, dao, đũa, panh, giá cho tằm ăn, lò than, bình xịt cầm tay, bạt được chuẩn bị đầy đủ và để đúng nơi quy định;
- Bố trí vị trí dụng cụ, diện tích chứa dâu tằm con, tằm lớn hợp lý, thuận lợi cho việc sử dụng và đảm bảo hợp vệ sinh, dễ bảo quản;
- Né có tằm đang kết kén, dựng né được bố trí ở nơi có ánh sáng tán xạ, nghiêng 75^0;
- Né chưa sử dụng được sắp xếp né gọn gàng, thuận tiện cho việc vệ sinh phòng đặt né;
- Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác;
- Thực hiện đúng quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát thực tế;
- Sắp xếp dụng cụ trong phòng;
- Lựa chọn quạt máy;
- Lắp đặt hệ thống quạt;
- Điện dân dụng;
- An toàn lao động;
- Phòng chống cháy nổ;
- Vệ sinh môi trường làm việc.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật chăm sóc tằm;
- Các phương pháp bảo quản lá dâu;
- Bảo quản tằm lên né;
- An toàn lao động, vệ sinh môi trường;
- Phòng chống cháy nổ.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Phòng nuôi tằm;
- Phòng bảo quản dâu;
- Phòng đặt né;
- Đũi, nong, né;
- Đế chống kiến;
- Giấy bản, thớt, dao, đũa, panh;
- Giá cho tằm ăn;
- Lò than, bình xịt cầm tay;
- Bạt;
- Dây điện, công tắc điện;
- Cầu dao điện, ổn áp điện.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Vị trí và cách kê đũi	Quan sát, kiểm tra trực tiếp
Xếp nong lên đũi ngay ngắn, cách tường 20 cm	Giám sát, kiểm tra, đánh giá thực tế
Đế chống kiến kê đúng quy định	Quan sát, kiểm tra trực tiếp
Lắp đặt hệ thống quạt máy hợp lý	Quan sát thực tế
Né dựng nghiêng 75^0	Quan sát, kiểm tra đúng độ nghiêng của né
Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	Quan sát, đánh giá thực tế
Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường
Phòng chống cháy nổ	Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định

(Xem tiếp Công báo số 1105 + 1106)

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng